

Bản án số: 84/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 10 - 5 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy và ông Nguyễn Xuân Hiếu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXX - ST ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1984.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện Ú, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1984.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn K, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phạm Thị M trình bày:

Chị với anh Đỗ Văn C kết hôn với nhau từ tháng 10 năm 2018 là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ú, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại thôn K, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội. Sau một thời gian chung sống đến khoảng đầu năm 2020 vợ chồng bộc lộ sự không hòa hợp về tính cách, đặc biệt là bất đồng trong cuộc sống, trong sinh hoạt gia đình, trong công việc, trong làm ăn kinh tế mỗi người một chí hướng, không tìm được tiếng nói chung, không có sự tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau từ đó thường xuyên xảy ra to tiếng cãi vã, xúc phạm nhau. Do mâu thuẫn đã trầm trọng nên vợ chồng đã tự sống ly thân nhau từ tháng 9 năm 2020 cho đến nay.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức... nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung vợ chồng: Không có nên chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về công nợ chung vợ chồng: Không có nên chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/3/2021, bị đơn anh Đỗ Văn C trình bày:

Anh kết hôn với chị Phạm Thị M từ tháng 10 năm 2018 là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Ú, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại thôn K, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân khoảng từ tháng 9 năm 2020 do những bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và không có khả năng đoàn tụ nên anh đồng ý ly hôn chị M.

Về con chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung vợ chồng: Không có nên anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về công nợ chung vợ chồng: Không có nên anh không yêu cầu Tòa giải quyết
Ngoài ra anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh.

Đại diện VKSND tham gia phiên toà xác định:

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng; Đương sự vắng mặt đã được Tòa án tạo mọi điều kiện để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự; Đương sự có mặt đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà...

Do mâu thuẫn đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị M và áp dụng các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình xử: Cho chị Phạm Thị M được ly hôn anh Đỗ Văn C; con chung không có nên không xét; tài sản chung các bên đều không đề nghị Tòa xét nên không xét; công nợ chung các bên khẳng định không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện VKSND, HĐXX nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Đây là vụ kiện Hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn có địa chỉ cư trú tại thôn K, xã H, huyện P nên TAND huyện P thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn anh Đỗ Văn C: Quá trình tố tụng anh C có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt bị đơn anh C là đúng quy định tại các Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Văn C và chị Phạm Thị M là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ú, Thành phố Hà Nội (Đăng ký kết hôn số 30 ngày 01/10/2018). Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống cộng với tính cách không hòa hợp mỗi bên, không tôn trọng, tin tưởng nhau trong cuộc sống từ đó nảy sinh những xung đột mà đỉnh điểm mâu thuẫn vợ chồng từ tháng 9 năm 2020 khiến cả hai đã tự sống ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm vợ chồng cho đến nay.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh C đã đến mức trầm trọng bởi tình cảm vợ chồng thực sự không còn do hai bên đã tự sống ly thân nhau, đời sống vợ chồng không có cơ hội hàn gắn bởi từ hai phía đều không ai mong muốn đoàn tụ, mục đích hôn nhân là hạnh phúc gia đình vì thế không đạt được, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa; quá trình tố tụng, trước yêu cầu ly hôn của chị M, phía anh C có quan điểm đồng ý ly hôn.... Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của chị M xin ly hôn anh C là có căn cứ, nên áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị M ly hôn anh C.

Về con chung: Không có nên Tòa không xét.

Về tài sản chung: Các bên đều không đề nghị Tòa xét nên Tòa không xét.

Về công nợ chung: Các bên đều khẳng định vợ chồng không có công nợ chung nên Tòa không xét.

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn chị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn chị M và bị đơn anh C có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Phạm Thị M được ly hôn anh Đỗ Văn C.
2. Về tài sản chung: Các bên đều không đề nghị xem xét nên không xét.
3. Về án phí: Chị Phạm Thị M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0006070 ngày 17/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị M đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- VKSND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Lê Anh Phương